TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA

Bản án số**: 140**/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 04/8/2017
V/v tranh chấp: "Ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG,
TỈNH KHÁNH HÒA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hiếu**
Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Tỉnh**
Ông **Ngô Tiến Thành**
Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hồng Ngọc** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:
Ông **Lê Hoàng Anh** – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 390/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2017 về "***Ly hôn"*** theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2017/QĐXX-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

* ***Nguyên đơn:*** Bà Huỳnh Thị Thúy N
Địa chỉ: số 81 – Tổ 20 – thôn HN – xã VN – Thành phố N – tỉnh Khánh Hòa
* ***Bị đơn:*** Ông Phạm Văn T
Địa chỉ: số 81 – Tổ 20 – thôn HN – xã VN – Thành phố N – tỉnh Khánh Hòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Nguyên đơn trình bày:*

Tôi và ông Phạm Văn T có tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2001 tại UBND xã VN – Thành phố N – tỉnh Khánh Hòa. Chúng tôi có 02 con chung là Phạm Như Q (sinh ngày 01/7/2000) và Phạm Huỳnh Ngọc T (sinh ngày 29/12/2002).

Trong quá trình chung sống, vợ chồng hay bất đồng quan điểm. Tình cảm vợ chồng đã rạn nứt không thể hàn gắn được. Mục đích hôn nhân không đạt được. Tôi suy nghĩ rất nhiều và thấy rằng kéo dài cuộc sống hôn nhân cũng không còn ý nghĩa gì.

Do vậy tôi yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Tôi yêu cầu được nuôi cháu Phạm Như Q, còn ông Phạm Văn T nuôi cháu Phạm Huỳnh Ngọc T. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: chúng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

* *Bị đơn trình bày:* Vì lý do công việc bận rộn, không có thời gian lên tòa nên tôi xin được hòa giải và xét xử vắng mặt. Tôi không khiếu nại gì về sau.

Cháu Phạm Như Q có ý kiến xin ở với mẹ.

Cháu Phạm Văn T có ý kiến xin ở với cha.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bị đơn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục: Bị đơn vắng mặt nhưng có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: bà Huỳnh Thị Thúy Nvà ông Phạm Văn Tkết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã VN – Thành phố N – tỉnh Khánh Hòa theo Giấy chứng nhận kết hôn số 35, quyển số 01 cấp ngày 10/7/2001. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Qua lời khai của các bên, Hội đồng xét xử thấy rằng: quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn không hạnh phúc do không hòa hợp và hiện nay tình cảm không còn, cuộc sống hôn nhân không có ý nghĩa. Như vậy, mục đích hôn nhân của nguyên đơn và bị đơn không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, được bị đơn chấp thuận và phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn.

[4] Về con chung: Xét yêu cầu giải quyết con chung của nguyên đơn phù hợp với nguyện vọng của con chung. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng nên giao con chung Phạm Như Q (sinh ngày 01/7/2000) cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung tên Phạm Huỳnh Ngọc T (sinh ngày 29/12/2002) cho ông Phạm Văn T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung: không có yêu cầu nên không xét. Nếu sau này có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án khác khi có đơn khởi kiện.

[5] Về tài sản chung, nợ chung**:** các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết. Nếu sau này các bên có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án khác khi có đơn khởi kiện.

[6] Án phí: nguyên đơn phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng:

- Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình;
- Điều 147, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: **Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.**

1/ *Về quan hệ hôn nhân*: bà Huỳnh Thị Thúy N và ông Phạm Văn T được ly hôn.

2/ *Về con chung*:

- Giao con chung tên Phạm Như Q (sinh ngày 01/7/2000) cho bà Huỳnh Thị Thúy N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn.
- Giao con chung tên Phạm Huỳnh Ngọc T (sinh ngày 29/12/2002) cho ông Phạm Văn T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục sau khi ly hôn.
- Các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nên không xét. Nếu sau này có yêu cầu sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án khác khi có đơn khởi kiện.

- Bà Huỳnh Thị Thúy N và ông Phạm Văn T đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3/ Về tài sản chung, nợ chung: không có yêu cầu nên không xem xét. Sau này nếu các đương sự có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

4/ *Án phí*: bà Huỳnh Thị Thúy N phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0006467 ngày 17/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N. Bà Huỳnh Thị Thúy N đã nộp đủ án phí.

5/ Quyền kháng cáo: Bà Huỳnh Thị Thúy N được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Phạm Văn T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết..

Nơi nhận:
- VKSND TP. N
- Đương sự
- THADS Tp N
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- UBND xã VN
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký, đóng dấu

Nguyễn Thị Thu Hiếu